TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **175**/2017/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2017/TLST/HNGĐ ngày 20/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, SN 1979

Bị đơn: Anh Đinh Gia Đ, SN 1979

Người có QLNV liên quan:

1. Cháu Đinh H N, SN 06/10/2006

Người đại diện hợp pháp của cháu N: Anh Đ– Bố đẻ của cháu

2. Cháu Đinh Thị Thu T, SN 18/8/2012

Người đại diện hợp pháp của cháu T: Chị H– Mẹ đẻ của cháu

Đều trú tại: B T, thị trấn Â T, Â T, H Y

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy Đ về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/11/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Gia Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ cH*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Gia Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Đinh Gia Đ nuôi con chung là Đinh H N, SN 06/10/2006 đến khi thành niên. Chị Nguyễn Thị H nuôi con chung là Đinh Thị Thu T, SN

18/8/2012 đến khi thành niên. Anh Đ, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Anh Đ, chị H có quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Đ, chị H đã tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận như sau:

Về đất ở, nhà trên đất: Đối với mảnh đất tại thôn Bình Trì, thị trấn Ân Thi, Hưng Yên có diện tích 63m^2 thuộc thửa số 80 tờ bản đồ số 22 do anh Đ, chị H nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Tăng Sỹ. Trên đất có 01 ngôi nhà 02 tầng. Nay anh Đ, chị H thỏa thuận để chị H sở hữu, quản lý, sử dụng thửa đất trên và ngôi nhà 02 tầng trên đất có diện tích sàn mỗi tầng là 75m^2. Chị H có trách nhiệm trả anh Đ số tiền 250.000.000 đ (hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Chị H đã trả anh Đ số tiền trên. Anh Đ đã nhận đủ số tiền trên.

Đối với diện tích đất dôi dư là 58m^2: Anh Đ, chị H, UBND thị trấn Â T không yêu cầu Tòa giải quyết

Về các tài sản khác: Anh Đ, chị H không yêu cầu gì.

Về công sức, công nợ: Anh, chị không có nên không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ tại biên lai số 008859 ngày 20/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả chị H 2.850.000đ (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Ân Thi;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Phạm Bá Hân